



Về đích 2023 – TFL 2023

To the Finish Line of Higg FEM 2023 **TFL Higg FEM 2023** & Deep Dive is an activity organized by GIZ and its partnered brands, fostering **Collaborative Action & Learning for Taking Action** on environmental performance improvement in textile supply chain.



Implemented by



Chi Phan
Senior Project Officer, **Initiative for Global Solidarity**
E: chi.phanthi@giz.de

OH7. Chemicals

Tài liệu do

Leadership & Sustainability

phát triển cho chương trình TFL
Higg FEM 2023

Chịu trách nhiệm nội dung

Vũ Long Biên

Tài liệu tham chiếu:

[How to Higg FEM 2023, August 2023](#)

Nội dung

- Chính sách quản lý hóa chất (Q1)
- Thiết lập ban quản lý hóa chất (Q2)
- Chính sách thu mua hóa chất (Q3)
- Đào tạo an toàn hóa chất (Q7)
- Mua hóa chất dựa trên yêu cầu MRSL (Q11)
- Mua hóa chất dựa trên yêu cầu RSL (Q12)
- Thúc đẩy nhà thầu phụ về tuân thủ MRSL/RSL (Q19-Lv2)
- Thúc đẩy nhà cung ứng về tuân thủ MRSL/RSL (Q20-Lv2)
- Năng lực và quyền hạn của ban quản lý hóa chất (Q21-Lv2)
- Mua hóa chất từ nguồn tích cực (Q24-Lv2)





Chemical Management _ Overall

Phân loại hóa chất sử dụng:

Phân loại hóa chất sử dụng trong nhà máy:

- Hóa chất sử dụng trong sản xuất
- Hóa chất được sử dụng trong Vận hành hoặc Bảo trì/Dụng cụ/Thiết bị.

Phân loại nhà máy sử dụng hóa chất trong Higg:

1. Nhà máy có sử dụng Hóa chất trong Sản xuất.
2. Nhà máy chỉ sử dụng Hóa chất trong Vận hành hoạt động.
3. Nhà máy chỉ sử dụng Hóa chất trong Bảo trì/Dụng cụ/Thiết bị.
4. Nhà máy chỉ sử dụng Spot Cleaner trong sản xuất.
5. Nhà máy sử dụng hóa chất ở mức tối thiểu.



Chemical Management _ Overall

Lựa chọn tất cả các quá trình sử dụng hóa chất:

1. Dyeing or other wet processing/Nhuộm hoặc chế biến ướt khác
2. Printing/In
3. Laundry or washing/Giặt
4. Cementing or gluing/ Dán hoặc dính
5. Fiber extrusion or yarn spinning (with chemical use)/Phun sợi hoặc kéo sợi (có sử dụng hóa chất)
6. Slashing during weaving/ Slashing trong quá trình dệt
7. Leather tanning/Thuộc da
8. Lamination/ Cán phủ hóa chất lên bề mặt
9. Extrusion, assembly, finishing of plastic parts/ Đùn, lắp ráp, hoàn thiện các chi tiết nhựa
10. Metal Finishing (with chemical use)/ Hoàn thiện kim loại (có sử dụng hóa chất)
11. Welding (with chemical use)/Hàn (có sử dụng hóa chất)
12. Casting/Foundry (with chemical use)/ Đúc/Tạo hình (có sử dụng hóa chất)
13. Degreasing with organic solvents/ Tẩy dầu mỡ bằng dung môi hữu cơ
14. Laser cutting (with chemical use)/ Cắt laser (có sử dụng hóa chất)
15. Metal plating (anodization, electroplating, electroless plating)/ Mạ kim loại (anod hóa, mạ điện, mạ không điện)
16. Painting/Sơn
17. Powder Coating (with chemical use)/ Sơn phủ tĩnh điện (có sử dụng hóa chất)
18. Soldering (with chemical use)/ Hàn (có sử dụng hóa chất)
19. Printed Circuit Board (PCB) electronic automation (with chemical use)/ In tự động Bảng mạch (PCB) điện tử (có sử dụng hóa chất)
20. Other production processes that require chemicals/ Quá trình sản xuất khác có sử dụng hóa chất trong sản xuất
21. Spot cleaners - Spot cleaners are chemicals used to remove contaminated spots from final products such as garments, bed covers, shoes etc/ Chất tẩy vết bẩn - Chất tẩy vết bẩn là hóa chất được sử dụng để loại bỏ các vết bẩn khỏi các sản phẩm cuối cùng như quần áo, ga trải giường, giày dép, v.v.



Chemical Management _ Overall

Level 1:

1. Chính sách CMS
2. Giao trách nhiệm triển khai và duy trì CMS cho nhân viên
3. Chính sách thu mua hóa chất
4. Danh mục kiểm kê cho tất cả các loại hóa chất
5. Dữ liệu thông tin trong CIL
6. Bảng dữ liệu an toàn hóa chất (SDS)
7. Đào tạo an toàn Hóa chất
8. Diễn tập ứng phó sự cố hóa chất
9. Thiết bị bảo vệ và an toàn phù hợp với hoạt động hóa chất
10. Biển cảnh báo hóa chất
11. Thu mua hóa chất tuân thủ MRSL
12. Thu mua hóa chất tuân thủ RSL
13. Chương trình An toàn Sức khỏe nghề nghiệp cho CMS
14. Kho lưu trữ hóa chất
15. Kho phụ hóa chất
16. Đào tạo RSL
17. Đào tạo MRSL
18. Quy trình điều tra lỗi RSL

Level 2:

19. Thúc đẩy nhà thầu/nhà thầu phụ về MRSL/RSL
20. Thúc đẩy nhà cung cấp đầu nguồn về MRSL/RSL
21. Giao năng lực và thẩm quyền quản lý CMS
22. Kế hoạch cải thiện hệ thống CMS
23. Quy trình truy xuất nguồn gốc về hóa chất và nguyên liệu thô
24. Mua hóa chất từ nguồn tích cực

Level 3:

25. Triển khai chương trình ZDHC roadmap to Zero
26. Chính sách và thủ tục minh bạch trong chia sẻ thông tin hóa chất đến các bên liên quan
27. Hợp tác Supplier/khách hàng để thay thế hóa chất
28. Phân tích hóa chất theo tiêu chí nguy hiểm đến con người
29. Phân tích life-cycle hóa chất
30. Nhà thầu/nhà cung cấp cũng sử dụng hóa chất ưu tiên thay thế danh mục RSL
31. Nhà thầu/nhà cung cấp cũng sử dụng hóa chất ưu tiên thay thế danh mục RSL



Chemical Management _ Level 1

Q1: Does your facility have a written Chemical Management System (CMS) policy?

Nhà máy có chính sách Hệ thống Quản lý Hóa chất (CMS) bằng văn bản không?

Hướng dẫn:

1. Chính sách Hệ thống quản lý hóa chất cần thiết lập bằng văn bản bao gồm các yếu tố:

- Tuân thủ tất cả các luật và quy định hiện hành
- Sử dụng hóa chất an toàn, đảm bảo An toàn sức khỏe cho người lao động và giảm thiểu tác động đến môi trường
- Nâng cao năng lực và đào tạo nhân viên về CMS
(Riêng đối với nhà máy có sử dụng hóa chất trong sản xuất)
- Kết hợp truy xuất nguồn gốc và minh bạch về hoạt động của cơ sở
- Kết hợp thực hành quản lý hóa chất bền vững trong quy trình sản xuất
- Cam kết liên tục cải tiến CMS

2. Hồ sơ chứng minh nhà máy vận hành phù hợp với Chính sách CMS

- Hồ sơ tuyên truyền và/hoặc đào tạo về chính sách CMS của cơ sở
- Các quy trình CMS
- Hồ sơ xem xét lãnh đạo về chính sách CMS



Chemical Management _ Level 1

Q2: Have you assigned the responsibility of implementing and maintaining the CMS to a team/staff member?

Nhà máy đã giao trách nhiệm triển khai và duy trì Hệ thống quản lý hóa chất cho một nhóm/nhân viên chưa?

Hướng dẫn

1. Năng lực tối thiểu cần có:

- Khả năng đọc và giải thích SDS
- Năng lực RSL
- Năng lực MRSL
- Phân loại và ghi nhãn GHS

2. Nhân viên được giao trách nhiệm có hồ sơ để chứng minh năng lực tương ứng (chứng nhận/chứng chỉ, hồ sơ đào tạo, CV mô tả kinh nghiệm)

Partial point: Không chứng minh được đầy đủ năng lực của nhân viên tương ứng với công việc được giao (thiếu 1 trong 4 yêu cầu về năng lực nêu trên)



Chemical Management _ Level 1

Q3: Does your facility have a chemical purchasing policy?

Nhà máy có chính sách thu mua hóa chất không?

Hướng dẫn

1. Chứng minh Chính sách thu mua hóa chất được lập thành văn bản bao gồm các tiêu chí:

- Tuân thủ các yêu cầu pháp lý
- Tuân thủ các yêu cầu về An Toàn và Sức khỏe
- Tuân thủ các yêu cầu về RSL, MRSL

2. Hồ sơ chứng minh hóa chất được mua tuân thủ theo chính sách đã thiết lập

3. Các hồ sơ chứng minh các hoạt động của nhà máy phù hợp với chính sách thu mua hóa chất

- Hồ sơ đào tạo/tuyên truyền chính sách
- Quy trình/thủ tục mua hóa chất

Partial Point: Không áp dụng



Chemical Management _ Level 1

Q7: Does your facility train all employees who handle chemicals on chemical hazards, risk, proper handling, and what to do in case of emergency or spill?

Nhà máy có đào tạo tất cả nhân viên xử lý hóa chất về các mối nguy hiểm, rủi ro của hóa chất, xử lý đúng cách và phải làm gì trong trường hợp khẩn cấp hoặc tràn đổ không?

Hướng dẫn

Hồ sơ ghi nhận kết quả đào tạo An toàn hóa chất đáp ứng các tiêu chí sau:

- Đào tạo cho tất cả những người làm việc liên quan đến hóa chất
- Tài liệu sử dụng đào tạo bao gồm đầy đủ các mục thông tin (Nhận diện mối nguy hóa chất, SDS, Nhãn cảnh báo, Khả năng tương thích và rủi ro, PPE, Ứng phó tình huống khẩn cấp, Hạn chế tiếp cận khu vực lưu trữ hóa chất, tác động môi trường tiềm ẩn của hóa chất trong bồn chứa, Giám sát an toàn hóa chất ...)
- Tần suất đào tạo: ít nhất hàng năm (Lưu ý đối với nhân viên mới)
- **Partial Point:** Hồ sơ ghi nhận kết quả đào tạo không đầy đủ 3 yếu tố trên



Chemical Management _ Level 1

Q8: Does your facility have a chemical spill and emergency response plan that is practiced periodically?

Nhà máy có kế hoạch ứng phó khẩn cấp và tràn hóa chất được thực hành định kỳ không?

Hướng dẫn

Đối với nhà máy có sử dụng hóa chất trong sản xuất:

1. Quy trình/Kế hoạch ứng phó tình huống khẩn cấp về hóa chất được lập thành văn bản (đáp ứng yêu cầu mục 4.3 của ZDHC CMS Framework)
2. Hồ sơ ghi nhận diễn tập ứng phó tình huống khẩn cấp về Hóa chất
 - Cho tất cả những người làm việc liên quan đến hóa chất
 - Tần suất: 2 lần/năm

Đối với nhà máy chỉ sử dụng hóa chất cho vận hành hoặc dụng cụ/thiết bị:

1. Quy trình/Kế hoạch ứng phó tình huống khẩn cấp về hóa chất được lập thành văn bản (đáp ứng yêu cầu mục 4.3 của ZDHC CMS Framework)
2. Hồ sơ ghi nhận diễn tập ứng phó tình huống khẩn cấp về Hóa chất (Không bắt buộc)

Partial Point: Kế hoạch ứng phó tình huống khẩn cấp hóa chất không tuân thủ mục 4.3 của ZDHC CMS framework



Chemical Management _ Level 1

Q11: Does your facility select and purchase chemicals based on their hazards and MRSL requirements?

Nhà máy có lựa chọn và mua hóa chất dựa trên các mối nguy hiểm và yêu cầu MRSL không?

Hướng dẫn

1. Nhà máy lựa chọn và mua hóa chất dựa trên mối nguy và yêu cầu MRSL:

- Thông tin MRSL nhà máy đang áp dụng
- Các Quy trình/thủ tục mua hóa chất bao gồm (Thông báo MRSL đến Supplier, thư cam kết, thu thập danh sách hóa chất tích cực của nhà cung cấp, ưu tiên mua hóa chất tích cực)
- Danh sách hóa chất tích cực để mua hóa chất
- Chứng nhận tuân thủ MRSL hàng năm (renew lại các tài liệu liên quan)
- Thông tin về tuân thủ MRSL trên CIL

2. Đối với hóa chất không được sử dụng trong sản xuất

- SDS hoặc TDS
- Danh sách thành phần từ nhà sản xuất (ví dụ: COA)



Chemical Management _ Level 1

Q12: Does your facility select and purchase chemicals based on their hazards and RSL requirements?

Nhà máy có lựa chọn và mua hóa chất dựa trên các mối nguy hiểm và yêu cầu RSL không?

Hướng dẫn

Nhà máy lựa chọn và mua hóa chất dựa trên mối nguy và yêu cầu RSL:

- Thông tin RSL nhà máy đang áp dụng
- Các Quy trình/thủ tục mua hóa chất bao gồm (Ví dụ: Quy trình trao đổi thông tin RSL, thư cam kết, thu thập danh sách hóa chất tích cực của nhà cung cấp, ưu tiên mua hóa chất tích cực)
- Danh sách hóa chất tích cực để mua hóa chất
- Chứng nhận tuân thủ RSL hàng năm (renew lại các tài liệu liên quan)
- Thông tin về tuân thủ RSL trên CIL

POLL





Chemical Management _ Level 2

Q19: Does your facility engage contractor(s) or subcontractor(s) on MRSL /RSL?

Nhà máy có thúc đẩy các nhà thầu hoặc nhà thầu phụ về MRSL/RSL không?

Hướng dẫn

1. Quy trình chính thức để truyền đạt các yêu cầu và chính sách MRSL/RSL của cơ sở cho các nhà thầu
2. Các thủ tục để đánh giá và cải thiện các chương trình quản lý MRSL/RSL của nhà thầu/nhà thầu phụ, có thể bao gồm:
 - Hợp đồng/thỏa thuận bao gồm các yêu cầu và cam kết MRSL/RSL.
 - Hồ sơ trao đổi về MRSL/RSL.
 - Báo cáo đánh giá/xác nhận hoặc kế hoạch cải tiến từ sự tham gia của nhà thầu hoặc nhà thầu phụ.
 - Hồ sơ hoàn thành Higg FEM và được chia sẻ bởi các nhà thầu/nhà thầu phụ.
 - Hồ sơ đào tạo hoặc nâng cao năng lực với nhà thầu/nhà thầu phụ.

Q20: Does your facility engage upstream supplier(s) on MRSL /RSL?

Nhà máy có thúc đẩy các nhà cung cấp về MRSL/RSL không?



Chemical Management _ Level 2

Q21: Does your facility have the following capabilities and authority in your Chemical Management System (CMS) team? Select all that apply

Nhà máy có các năng lực và thẩm quyền sau trong nhóm Hệ thống quản lý hóa chất (CMS) không? Chọn tất cả những gì đang áp dụng:

- Có hiểu biết về các sản phẩm hóa chất, quy trình sản xuất và ứng dụng
- Có thẩm quyền cần thiết từ lãnh đạo để điều hành CMS.
- Có quyền kiểm tra PTN nội bộ (Kiểm tra độ pH, Độ bền màu).

Hướng dẫn

1. Nhà máy chứng minh nhóm vận hành Hệ thống quản lý hóa chất (CMS) có kiến thức rõ ràng về các hóa chất sản xuất, quy trình sản xuất và áp dụng, có thể bao gồm:
 - Bằng cấp Đại học về hóa chất.
 - Các văn bằng/chứng chỉ chuyên môn liên quan đến hóa chất hoặc quản lý hóa chất
 - Hồ sơ hoặc chứng chỉ đào tạo về hóa chất.
2. Tài liệu hệ thống quản lý chứng minh các thành viên có quyền cần thiết để quản lý CMS (ví dụ: Quyết định bổ nhiệm, mô tả công việc, chính sách và thủ tục).
3. Hồ sơ chứng minh thẩm quyền kiểm tra nội bộ về hóa chất



Chemical Management _ Level 2

Q24: Does your facility source already approved or preferred chemicals from a positive list?

Nhà máy có mua các hóa chất đã được phê duyệt hoặc ưu tiên từ danh sách tích cực không?

Hướng dẫn

Nhà máy chứng minh đã mua hóa chất hơn 50% về số loại từ nguồn danh sách hóa chất tích cực (ZDHC MRSL Level 3, Bluesign, Oeko Tex...)

Các hình thức chứng minh:

- Chứng chỉ Chemcheck từ nhà cung ứng hóa chất
- Incheck report từ cổng ZDHC
- Chứng chỉ Oekotex, ChemIQ, C2C, GOTS ... còn hiệu lực trong năm báo cáo
- Tem nhãn Bluesign hóa chất (hoặc tra cứu trên website Bluesign Finder)

Partial Point : Tỷ lệ hóa chất mua từ nguồn tích cực nhỏ hơn 50%

POLL



BREAK



Back soon

BY **10:10 AM**

